TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC BÌNH
TỈNH BÌNH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 59/2025/HSST

Ngày 20/6/2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC BÌNH, TỈNH BÌNH THUẬN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Thanh Nữ Kiều Oanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Ngọc Đổi

Bà Phạm Thị Bích Lệ

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Thành -Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Thu Vân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 6 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 38/2025/HSST, ngày 13/5/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2025/QĐXXST-HS ngày 21/5/2025 đối với các bị cáo:

1. Lê Đình T (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 25/02/1981 tại tỉnh Bình Thuận

HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn H, xã A, huyện N, tỉnh Bình Thuận; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 07/12; Nghề nghiệp: Làm nông; Con ông Lê Đình S (chết) và bà Huỳnh Thị Bích T; Anh, chị, em ruột: có 06 người. Bị can là con thứ 02 trong gia đình; Vợ: Không có vì đã ly hôn; Con: 01 người sinh năm 2003. Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân:

+ Ngày 14/01/2009 bị Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận xử án treo 10 tháng, thử thách 13 tháng theo bản án số 06/HSST về tội "Trộm cắp tài sản", đã chấp hành xong bản án.

+ Ngày 20/12/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận xử 30 tháng tù theo bản án số 97/HSST về tội "Trộm cắp tài sản", đã chấp hành xong bản án.

+ Ngày 04/01/2021 bị UBND xã Tân Thuận, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận xử phạt 3.000.000đ về hành vi "Sử dụng vũ khí (Súng hơi) mà không có giấy phép", đã chấp hành xong.

+ Ngày 15/01/2025 bị Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận xử 03 năm 06 tháng tù theo bản số 02/2025/HS-ST về tội "Trộm cắp tài sản".

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 16/11/2024 đến ngày 22/11/2024 chuyển tạm giam và có mặt tại phiên tòa.

2. Phan Thanh L, (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 28/11/1980 tại tỉnh Bình Thuận

HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn H, xã A, huyện N, tỉnh Bình Thuận; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 02/12; Nghề nghiệp: Làm nông; Con ông Phan Văn Năm và Nguyễn Thị Đào; Anh, chị, em ruột: Có 05 người, bị can là con lớn nhất trong gia đình; Vợ: Nguyễn Thị Linh; Con: 01 người sinh năm 2000

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân:

+ Ngày 06/04/2004 bị Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận xử 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo bản số 27/HSST về tội "Trộm cắp tài sản", đã chấp hành xong.

+ Ngày 21/09/2010 bị Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận xử 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo bản án số 65/HSST, đã chấp hành xong.

+ Ngày 15/01/2025 bị Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận xử 03 năm 06 tháng tù theo bản số 02/2025/HS-ST về tội "Trộm cắp tài sản".

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 22/11/2024 đến ngày 25/11/2024 chuyển tạm giam, hiện bị cáo đang tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực Bắc Bình.

Bị hại: Công ty cổ phần bê tông Mũi Né

Đại diện theo pháp luật: Ông Mai Anh T1

Địa chỉ: Thôn T , xã B, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận

Đại diện theo ủy quyền: Ông Mầu Hoàng D, sinh năm 1987

Địa chỉ: Thôn T, xã B, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận

- *Người làm chứng:* Ông Nguyễn Thanh T2; Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 00 phút ngày 15/11/2024, Lê Đình T (sinh năm 1981, trú tại: thôn H, xã A, huyện N, tỉnh Bình Thuận) đang ngồi uống cà phê tại một quán cà phê thuộc thị trấn Thuận Nam, huyện N, tỉnh Bình Thuận thì gặp Phan Thanh L (sinh năm 1980, trú tại: thôn H, xã A, huyện N, tỉnh Bình Thuận) là anh em quen biết ngoài xã hội đến quán uống cà phê thì L nói với T "có cái bầu điện dưới đây, không có điện, không có ai coi, chỗ này vắng vẻ không có nhà dân gỡ bán kiếm tiền", T hỏi L "bầu điện ở đâu", L nói "chỗ Hòn Rơm đi ra", lúc này do T đang nợ tiền, không có tiền tiêu xài nên T đồng ý cùng đi trộm với L. L hẹn T đúng 17 giờ cùng ngày, T chờ L tại cây xăng gần Chợ 28 thuộc thị trấn Thuận Nam, huyện N, tỉnh Bình Thuận thì T đồng ý. Đến 17 giờ 00 cùng ngày, T điều khiển xe mô tô biển số 86B2-009.60 đến cây xăng gần Chợ 28 thuộc thị trấn Thuận Nam chờ L, một lúc sau L điều khiển xe mô tô biển số 86K5-1035 chở theo 01 cái giỏ (bên trong có các công cụ dùng để tháo gỡ máy biến áp, gồm: khóa cờ lê, mỏ lết, kìm, pa lăng gắn xích …). T và L mỗi người điều khiển một xe mô tô đi theo Quốc lộ 1A đến thành phố Phan Thiết, tiếp tục chạy theo tuyến đường 716B đến xã H, huyện B, tỉnh Bình Thuận. Đến khoảng 21 giờ 00 phút cùng ngày, T và L đến được vị trí có máy biến áp (bầu điện) của Công ty Cổ phần bê tông Mũi Né tại thôn T, xã H, huyện B thì T và L dắt xe mô tô cất giấu tại bụi cây cách vị trí máy biến áp khoảng 150 mét. Sau đó T và L đi bộ đến vị trí có máy biến áp (không còn đấu nối dây cáp điện) không có ai trông coi, T và L cùng trèo lên trụ điện dùng khóa cờ lê, mỏ lết tháo gỡ các con ốc vít nối cố định máy biến áp vào trụ điện, sau khi tháo các con ốc vít thì T và L dùng pa lăng gắn xích để di chuyển máy biến áp từ trụ điện xuống dưới đất. T và L tiếp tục dùng khóa cờ lê, mỏ lết tháo gỡ các con ốc vít của máy biến áp ra mục đích lấy lõi đồng bên trong. Đến khoảng 00 giờ 20 phút ngày 16/11/2024, khi T và L tháo rời các bộ phận của máy biến áp để lấy lõi đồng thì bị ông Nguyễn Thanh T (sinh năm: 1993; trú tại: thôn T, xã H, huyện B) là bảo vệ trông coi trạm bê tông Mũi Né đi kiểm tra xung quanh khu vực Công ty phát hiện T và L đang trộm cắp máy biến áp. Sau khi phát hiện sự việc, ông T gọi điện thông báo cho Công an xã H đến để bắt đối tượng, Công an xã H phối hợp cùng lực lượng dân quân và người dân cùng nhau truy đuổi bắt T và L. Đến khoảng 07 giờ 30 phút cùng ngày, thì bắt được T tại khu vực Mã Chín Luân thuộc thôn Hồng Trung, xã H, huyện B cách vị trí trộm Máy biến áp khoảng 10km. T được đưa về trụ sở Công an xã H lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, riêng Phan Thanh L bỏ chạy thoát. Công an xã H đã chuyển hồ sơ đến Cơ quan Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B giải quyết theo thẩm quyền.

Đến ngày 22/11/2024, Phan Thanh L đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Bình đầu thú và thừa nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản như nêu trên

của mình, đồng thời Cơ quan CSĐT Công an huyện Bắc Bình đã ra Quyết định tạm giữ hình sự đối với Phan Thanh L.

Ngày 19/11/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Bắc Bình ra yêu cầu định giá tài sản gửi Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bắc Bình đối với 01 máy biến áp 250 kVA, nhãn hiệu THIBIDI bị lấy trộm vào ngày 16/11/2024.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 125/KL-HĐĐGTS ngày 21/11/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bắc Bình kết luận: Giá trị thiệt hại của 01 (một) máy biến áp dầu 03 pha nhãn hiệu THIBIDI, vỏ silic, màu xám, công suất 250KVA, điện áp 22Kv, mua mới năm 2020 tại thời điểm bị mất trộm vào ngày 16/11/2024 là 147.755.465 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, Lê Đình T và Phan Thanh L đã thừa nhận toàn bộ hành phạm tội của mình. Lời khai của Lê Đình T phù hợp với lời khai của Phan Thanh L, bị hại, kết quả định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ mà Cơ quan CSĐT Công an huyện Bắc Bình đã thu thập được.

Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu và việc xử lý vật chứng:

Cơ quan điều tra đã tạm giữ những đồ vật, vật chứng như sau: 01 ba lô màu nâu xanh bên trong có 03 dây chằng thun, 02 đôi dép, 04 cờ lê, 01 kéo, 01 kềm và 03 mỏ lết; 01 ròng rọc bằng sắt kèm dây xích (pa lăng gắn xích); 01 gằng vải;

+ Đối với 01 xe mô tô hiệu WAVE có gắn biển số 86K5-1035, Phan Thanh L khai đã mua xe cũ của một người (không rõ họ tên) giá 400.000 đồng, không có giấy tờ, quá trình xác minh xe mô tô biển số 86K5-1035 là do ông Phạm Ngọc Út (sinh năm 1949, trú tại khu phố 7, phường Đức L, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận) đứng tên, theo thông tin địa phương cung cấp ông Út đã chết ngày 17/10/2012 (đăng ký khai tử vào ngày 30/10/2013), Cơ quan điều tra đã làm việc với con gái ruột của ông Út tên Phạm Thị Ngọc N và chị N xác định xe mô tô biển số 86K5-1035 đã được ông Út đem bán cho người khác đã lâu nên chị N không có yêu cầu gì.

+ Đối với 01 xe một tô hiệu Jupiter MX có gắn biển số 86B2-009.60, Lê Đình T khai mua xe cũ từ một người (không rõ họ tên) giá 3.000.000 đồng, không có giấy tờ, quá trình xác minh xe mô tô biển số 86B2-009.60 là do anh Sỳ A Nhì (sinh năm 1984, trú thôn H, xã N, huyện B, tỉnh Bình Thuận) đứng tên sở hữu, qua làm việc anh N khai xe mô tô trên anh N đã bán cho một người đàn ông ở xã T, huyện N tỉnh Bình Thuận, do bán đã lâu nên anh N không nhớ bán cho ai, số tiền bao nhiêu.

+ Đối với 01 điện thoại SamSung màu đen của Lê Đình T do màn hình bị vỡ nên Cơ quan điều tra không kiểm tra tình trạng bên trong.

Trên đây là toàn bộ tang vật liên quan đến vụ án nên Cơ quan điều tra sẽ chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Bình để chờ xử lý theo quy định.

+ Đối với 01 tủ điện bằng kim loại; 01 tủ điện bằng nhựa; 01 vỏ máy biến áp 03 pha 250kva, nhãn hiệu Thibidi cùng một số bộ phận bên trong máy biến áp bị tháo rời và 01 lõi đồng, đây là tài sản của bị hại, sau khi định giá tài sản Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại ông Mầu Hoàng D là đại diện Công ty Cổ phần bê tông Mũi Né.

Về phần bồi thường dân sự: ông Mầu Hoàng D đại diện Công ty Cổ phần bê tông Mũi Né yêu cầu Phan Thanh L và Lê Đình T phải bồi thường số tiền 250.000.000 đồng.

Bản cáo trạng số 41/CT-VKS-BB ngày 12/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình truy tố các bị cáo Lê Đình T và Phan Thanh L về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố và tranh luận vẫn giữ nguyên cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng áp dụng:

- Điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58; Điều 56 Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Lê Đình T mức án từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Tổng hợp hình phạt bị cáo Lê Đình T phải chấp hành là 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù và 03 năm 06 tháng tù của bản án số: 02/2025/HS-ST ngày 15/01/2025 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận.

Điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58; Điều 56; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Phan Thanh L mức án từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Tổng hợp hình phạt bị cáo Phan Thanh L phải chấp hành là 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù và 04 năm tù của bản án số: 02/2025/HS-ST ngày 15/01/2025 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận.

Về tang, vật chứng: Điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Trả lại tài sản cho:

- Phan Thanh L 01 xe mô tô hiệu WAVE có gắn biển số 86K5-1035 do không liên quan đến vụ án.

- Cho Lê Đình T:

- 01 xe một tô hiệu Jupiter MX có gắn biển số 86B2-009.60 do không liên quan đến vụ án.

- 01 điện thoại SamSung màu đen do không liên quan đến vụ án.

Tịch thu tiêu hủy:

01 ba lô màu nâu xanh bên trong có 03 dây chằng thun, 02 đôi dép, 04 cờ lê, 01 kéo, 01 kềm và 03 mỏ lết; 01 ròng rọc bằng sắt kèm dây xích (pa lăng gắn xích); 01 gằng vải.

Về trách nhiệm dân sự: Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 586 Điều 589, Điều 357 Bộ luật dân sự. Công ty cổ phần bê tông Mũi Né yêu cầu các bị cáo Lê Đình T và Phan Thanh L bồi thường tiền thiệt hại về tài sản với số tiền là 147.755.465 đồng. Tại phiên tòa giữa các bị cáo và đại diện cho Công Ty đã thỏa thuận được số tiền bồi thường là 147.755.465 đồng, đây là sự tự nguyện của các bị cáo và Công ty nên ghi nhận sự tự nguyện này.

Lời nói sau cùng của các bị cáo:

- Bị cáo Lê Đình T: Bị cáo đã ăn năn hối cải, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Phan Thanh L: Bị cáo biết hành vi của mình là sai trái, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan điều tra – Công an huyện Bắc Bình, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo và bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại và tại phiên tòa bị cáo và bị hại cũng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó các hành vi, trình tự thủ tục tố tụng

cũng như các quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định pháp luật.

[2] Về chứng cứ và hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lê Đình T và Phan Thanh L đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu, các bị cáo khẳng định những lời khai của mình trong quá trình điều tra vụ án là hoàn toàn tự nguyện, không bị bức cung, ép cung và cáo trạng truy tố là hoàn toàn đúng, không oan. Lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, kết luận định giá tài sản và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 00 giờ 20 phút, ngày 16/11/2024, tại thôn Thanh Thịnh, xã Hồng Phong, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận do Lê Đình T và Phan Thanh L đã lén lút đi vào Trạm trộn bê tông thuộc Công ty Cổ phần bê tông Mũi Né để tháo rời lấy trộm 01 máy biến áp dầu 03 pha nhãn hiệu THIBIDI, vỏ silic, màu xám, công suất 250KVA, điện áp 22Kv, trị giá là 147.755.465 đồng thì bị phát hiện bắt quả tang.

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình truy tố các bị cáo Lê Đình T và Phan Thanh L về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Lê Đình T và Phan Thanh L đã khai nhận việc vào Trạm trộn bê tông thuộc Công ty Cổ phần bê tông Mũi Né để tháo rời lấy trộm 01 máy biến áp dầu 03 pha nhãn hiệu THIBIDI, vỏ silic, màu xám, công suất 250KVA, điện áp 22Kv, trị giá là 147.755.465 đồng.

Vụ án có đồng phạm giản đơn, trong đó Phan Thanh L là người khởi xướng, rủ rê Lê Đình T trộm cắp tài sản, L và T cùng thực hiện hành vi phạm tội nên L phải chịu trách nhiệm chính trong vụ án.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lê Đình T và Phan Thanh L khai báo thành khẩn là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Bị cáo Phan Thanh L đầu thú nên được huorng tình tiết giám nhệ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Các bị cáo Lê Đình T và Phan Thanh L là công dân có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhưng do bản tính tham lam, lười lao động đã thực hiện hành vi trái pháp luật, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an ở địa phương nên phải chịu trách nhiệm hình sự đối với toàn bộ hành vi và hậu quả đã gây ra. Các bị cáo có nhân thân xấu nên cần xử lý nghiêm, phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, nhằm giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời qua đó nhằm giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về tang, vật chứng:

- 01 xe mô tô hiệu WAVE có gắn biển số 86K5-1035 do bị cáo Phan Thanh L mua lại không liên quan đến vụ án nên Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo.

- 01 xe một tô hiệu Jupiter MX có gắn biển số 86B2-009.60 do bị cáo Lê Đình T mua lại do không liên quan đến vụ án nên Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo

- 01 điện thoại SamSung màu đen của bị cáo Lê Đình T do không liên quan đến vụ án nên Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo

- 01 ba lô màu nâu xanh bên trong có 03 dây chằng thun, 02 đôi dép, 04 cờ lê, 01 kéo, 01 kềm và 03 mỏ lết; 01 ròng rọc bằng sắt kèm dây xích (pa lăng gắn xích); 01 gằng vải đây là công cụ dùng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng nên Hội đồng tịch thu tiêu hủy.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Công ty cổ phần bê tông Mũi Né yêu cầu các bị cáo Lê Đình T và Phan Thanh L bồi thường tiền thiệt hại về tài sản với số tiền là 147.755.465 đồng, bị Lê Đình T và Phan Thanh L đồng ý bồi thường, đây là sự tự nguyện của bị cáo và bị hại nên ghi nhận sự tự nguyện này, buộc các bị cáo bồi thường thiệt hại về tài sản cho Công ty cổ phần bê tông Mũi Né số tiền 147.755.465 đồng.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58; Điều 56; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Tuyên bố bị cáo Lê Đình T phạm tội "Trộm cắp tài sản"

Xử phạt: Bị cáo Lê Đình T 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù, tổng hợp hình phạt 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù tại bản án số: 02/2025/HS-ST ngày 15/01/2025 của

Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận. Hình phạt chung buộc bị cáo T phải chấp hành cho 02 bản án là 06 (Sáu) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 16/11/2024, thời gian tạm giam từ ngày 06/12/2023 đến ngày 04/3/2024 được khấu trừ vào thời hạn chấp hành hình phạt.

Căn cứ: Điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58; Điều 56; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Tuyên bố bị cáo Phan Thanh L phạm tội "Trộm cắp tài sản"

Xử phạt: Bị cáo Phan Thanh L 03 (Ba) năm tù, tổng hợp hình phạt 04 (Bốn) năm tù tại bản án số: 02/2025/HS-ST ngày 15/01/2025 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận. Hình phạt chung buộc bị cáo L phải chấp hành cho 02 bản án là 07 (Bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 22/11/2024, thời gian tạm giam từ ngày 06/12/2023 đến ngày 01/02/2024 được khấu trừ vào thời hạn chấp hành hình phạt.

Về vật chứng: Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Trả lại tài sản cho:

- Bị cáo Phan Thanh L 01 xe mô tô hiệu WAVE có gắn biển số 86K5-1035;

- Bị cáo Lê Đình T: 01 xe một tô hiệu Jupiter MX có gắn biển số 86B2-009.60 và 01 điện thoại SamSung màu đen màn hình bị vỡ.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/5/2025 giữa Công an huyện Bắc Bình và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Bình.

Tịch thu tiêu hủy: 01 ba lô màu nâu xanh bên trong có 03 dây chằng thun, 02 đôi dép, 04 cờ lê, 01 kéo, 01 kềm và 03 mỏ lết; 01 ròng rọc bằng sắt kèm dây xích (pa lăng gắn xích); 01 gằng vải. Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/5/2025 giữa Công an huyện Bắc Bình và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Bình.

Về phần dân sự:

Căn cứ: Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 586 Điều 589, Điều 357 Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo Lê Đình T và Phan Thanh L có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về tài sản cho Công ty cổ phần bê tông Mũi Né số tiền 147.755.465 đồng (Một trăm bốn mươi bảy triệu bảy trăm năm mươi năm ngàn bốn trăm sáu năm đồng)

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong bên phải

thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Bị cáo T và bị cáo L mỗi bị cáo phải nộp **200.000** đồng án phí hình sự sơ thẩm và **3.693.886 đồng** án phí dân sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo và bị hại có mặt, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND (tỉnh + huyện);
- Công an tỉnh;
- Chi cục THADS huyện;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu HS.

Thanh Nữ Kiều Oanh